

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ

Nam Giang, ngày 15 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

- Ông Zơ Râm K. Sinh năm: 1989.
Trú tại: Thôn V, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.
- Bà Đặng Thị P. Sinh năm: 1989.
Trú tại: Tổ 1, thôn D, thị trấn M, huyện G, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Zơ Râm K và bà Đặng Thị P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện G, tỉnh Quảng Nam.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 16/8/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/9/2020, ông K và bà P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Ông K và bà P không có con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Ông K và bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông K và bà P thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về trách nhiệm chịu lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Zơ Râm K và bà Đặng Thị P cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông K và bà P không có con chung;

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông K và bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí Tòa án: Ông Zơ Râm K và bà Đặng Thị P cùng thống nhất bà P chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 003665 ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Quảng Nam. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Nam Giang;
- Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện G, tỉnh Quảng Nam (Bộ phận quản lý hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN**Võ Trần Duy Hình**